TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 36/2020/QĐST-KDTM	Từ Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T1 ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 33/2020/TLST- KDTM ngày 09 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T1 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB); Địa chỉ: Số 77 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, T1 phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Lê; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân Thái; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng SHB Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc Nguyên- Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân, Phòng khách hàng cá nhân trực thuộc SHB chi nhánh Bắc Ninh; Ông Trịnh Hoàng Hải - Phó trưởng phòng phụ trách phòng xử lý nợ SHB chi nhánh Bắc Ninh trực thuộc Ban quản lý và xử lý nợ có vấn đề.

Bị đơn: Ông Trần Minh T1, sinh năm 1983; bà Nguyễn Thị T sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Ông T1, bà T ủy quyền cho ông Trần Văn N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh Đ, sinh năm 1987; Bà Đàm Lệ T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Ông Đ, bà T ủy quyền cho ông Trần Văn N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Minh T1, bà Nguyễn Thị T phải trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) số tiền nợ tính đến ngày 19/5/2020 là 3.818.392.993 đồng, trong đó nợ gốc 2.280.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.019.946.123 đồng, nợ lãi quá hạn 478.964.204 đồng, lãi phạt 39.482.666 đồng và trả lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký số 14 ngày 21/3/2016 và các khế ước nhận nợ đến khi T toán xong nợ. Thời gian T toán nợ ngày 30 tháng 8 năm 2020;

Nếu ông T1, bà T không trả được tiền thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng thửa đất số 754, tờ bản đồ số 06, diện tích 273m^2 và toàn bộ công trình xây dựng trên đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 467189 ngày 19/9/2012 của UBND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Trần Minh T1 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 118 ngày 18/6/2013 tại phòng công chứng A7, tỉnh Bắc Ninh. Nay là thửa số 98, tờ bản đồ số 69, diện tích 290,1m^2. Các đương sự thống nhất tài sản thế chấp theo như hợp đồng thế chấp đã ký.

- Về án phí: Ông T1, bà T phải chịu 54.183.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 53.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0002482 ngày 09/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX Từ Sơn;
- CCTHADS TX Từ Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T